

Phụ lục I
ĐIỂM CỘNG VÀ QUY ĐỔI CHO THÍ SINH CÓ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ

1. Quy định

Nội dung	Điểm cộng	Quy đổi điểm
Đối tượng	Thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh, tiếng Trung Quốc và tiếng Hàn Quốc phải được cấp trong thời gian không quá 02 năm tính đến ngày hết hạn đăng ký xét tuyển trên hệ thống chung theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh hoặc tiếng Trung Quốc được miễn thi môn ngoại ngữ trong xét công nhận tốt nghiệp THPT theo quy định tại Thông tư số 24/2024/TT-BGDĐT ngày 24/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thi được nhà trường áp dụng quy đổi điểm vào các môn thi ngoại ngữ của các tổ hợp xét tuyển có môn ngoại ngữ tương ứng.
Mức điểm cộng hoặc Mức điểm quy đổi	Cộng tối đa 03 (ba) điểm vào tổng điểm xét tuyển của thí sinh tính theo thang điểm 30	Quy đổi tối đa 10 (mười) điểm vào môn ngoại ngữ tương ứng của thí sinh được miễn thi để đưa vào tổ hợp môn xét tuyển: + Chỉ ngoại ngữ tiếng Anh quy đổi vào tổ hợp có môn tiếng Anh + Chỉ ngoại ngữ tiếng Trung Quốc quy đổi vào tổ hợp có môn tiếng Trung Quốc
Phương thức tuyển sinh áp dụng	(1) Xét học bạ: Xét điểm trung bình các môn (điểm tổng kết cả năm) năm lớp 12 theo tổ hợp môn. (2) Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 theo tổ hợp môn. (3) Xét kết quả thi đánh giá năng lực * <i>Hình thức 1:</i> Đại học Quốc gia TP. HCM năm 2025. * <i>Hình thức 2:</i> Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2025.	(1) Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 theo tổ hợp môn

2. Bảng quy đổi điểm

Stt	Hình thức quy đổi điểm		Mức điểm quy đổi				
1	Mức điểm cộng		1.0	2.0	3.0		
2	Mức điểm quy đổi		8.0	9.0	10.0		
TT	Môn ngoại ngữ	Chứng chỉ đạt yêu cầu	Mức điểm đạt yêu cầu			Đơn vị cấp	
1	Tiếng Anh	TOEFL ITP	450-499	500-626	>= 627	Educational Testing Service (ETS)	
2		TOEFL iBT	45	46-93	>= 94		
3		TOEIC					
		Nghe	275-399	400-489	>= 490		
		Đọc	275-384	385-454	>= 455		
		Nói	120-159	160-179	>= 180		
		Viết	120-149	150-179	>= 180		
4		IELTS 4.0 điểm	4.5-5.0	5.5-6.5	>= 7.0	British Council (BC); International Development Program (IDP)	
5		B1 Preliminary	B1 Preliminary			Cambridge Assessment English	
		B1 Business Preliminary		B1 Business Preliminary			
		B1 Linguaskill			B1 Linguaskill		
6		Aptis ESOL	B1	B2	C	British Council (BC)	
7		Pearson English International Certificate (PEIC) Level 2	Level 2	Level 3	Level 4 trở lên	Pearson	
		Pearson Test of English Academic (PTE Academic) 43 điểm	43-58	59-75	>= 76		
8		Chứng chỉ ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam đạt từ Bậc 3	B1	B2	C1 trở lên	Các đơn vị tổ chức thi theo quy chế thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hiện hành	
9	Tiếng Trung Quốc	HSK	HSK cấp độ 3	HSK cấp độ 4	HSK cấp độ 5 trở lên	Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (HanBan); Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for the Test of Proficiency in Chinese); Tổng bộ Viện Khổng tử (Trung Quốc); Trung tâm hợp tác giao lưu ngôn ngữ giữa Trung Quốc và nước ngoài (Center for Language Education and Cooperation”)	
10	Tiếng Hàn Quốc (Không áp dụng Quy đổi điểm)	Topik II	>120	>150	>190 trở lên	Viện giáo dục quốc tế Quốc gia Hàn Quốc	

Phụ lục II
ĐIỂM CỘNG ĐỐI VỚI THÍ SINH CÓ THÀNH TÍCH ĐẶC BIỆT

Nội dung	Điểm cộng
Đối tượng	1. Thí sinh được tuyển thẳng quy định tại khoản 1, 2 điều 8 của Quy chế Tuyển sinh đại học, ngành Giáo dục mầm non hiện hành của Bộ GD&ĐT dự tuyển vào các ngành theo nguyện vọng (không dùng quyền ưu tiên tuyển thẳng). 2. Thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đoạt giải tư trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dự tuyển vào ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi đã đoạt giải; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển. 3. Thí sinh đoạt giải chính thức trong các cuộc thi nghệ thuật chuyên nghiệp chính thức toàn quốc về ca, múa, nhạc, mỹ thuật dự tuyển vào các ngành nghệ thuật phù hợp; thời gian đoạt giải không quá 4 năm tính tới thời điểm xét tuyển. 4. Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba tại các kỳ thi tay nghề khu vực ASEAN và thi tay nghề quốc tế dự tuyển vào các ngành phù hợp với nghề đã đoạt giải; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển.
Mức điểm cộng	Cộng 03 (ba) điểm vào tổng điểm xét tuyển của thí sinh tính theo thang điểm 30
Phương thức tuyển sinh áp dụng	(1) Xét học bạ: Xét điểm trung bình các môn (điểm tổng kết cả năm) năm lớp 12 theo tổ hợp môn. (2) Xét kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 theo tổ hợp môn. (3) Xét kết quả thi đánh giá năng lực * <i>Hình thức 1:</i> Đại học Quốc gia TP. HCM năm 2025. * <i>Hình thức 2:</i> Trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 2025.